

Số: 20/2021/QĐST-HNGĐ

Bình Thủy, ngày 05 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 212, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 16/2021/TLST-VHNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Số 7B/1 khu vực 4, đường LHP, phường TN, quận BT, thành phố CT

2. Ông Nguyễn Hoàng Th, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Số 7B/1 khu vực 4, đường LHP, phường TN, quận BT, thành phố CT

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu Th và ông Nguyễn Hoàng Th tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân vào năm 2013 có đăng ký kết hôn tại UBND phường TN, quận BT, thành phố CT.

Thời gian đầu chung sống vợ chồng hạnh phúc và có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Tr (nữ), sinh ngày 29/7/2014 và Nguyễn Ngọc Tr (nữ), sinh ngày 13/01/2019. Sau đó phát sinh mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung, bất đồng quan điểm dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Vợ chồng không còn quan tâm nhau. Mặc dù ông, bà đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay bà Th và ông Th có yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông, bà được ly hôn với nhau.

[2] Về con chung: Giữa ông bà có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Tr (nữ), sinh ngày 29/7/2014 và Nguyễn Ngọc Tr (nữ), sinh ngày 13/01/2019, bà Th, ông Th thống nhất giao hai con chung cho ông Th trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Th không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Th và ông Th không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Nguyễn Hoàng Th và bà Nguyễn Thị Thu Th mỗi người phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 01 năm 2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu Th và ông Nguyễn Hoàng Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Th và ông Th có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Tr (nữ), sinh ngày 29/7/2014 và Nguyễn Ngọc Tr (nữ), sinh ngày 13/01/2019. Ông bà thỏa thuận giao hai con chung cho ông Th trực tiếp nuôi dưỡng, bà Th không cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Th, không ai được cản trở bà Th thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Th và ông Th không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thu Th và ông Nguyễn Hoàng Th mỗi người nộp 150.000đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí bà Th, ông Th đã nộp theo biên lai thu số 005010 ngày 11/01/2021 thành lệ phí. Ông bà đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. BT;
- UBND P. TN, Q. BT
- TPCT, (Giấy CNKH: số 53/2013, quyền số 1/2013 ngày 15/8/2013);
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Hải